

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 66/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Đào Thị D - Sinh năm 1986.

NĐKHKT: Thôn X, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở: Thôn T, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Và anh Phan Thanh C - Sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn X, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị D và anh Phan Thanh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 17/4/2007. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong làm ăn và tạo dựng cuộc sống dẫn đến thường xuyên cãi, chửi xúc phạm nhau, thiếu tôn trọng nhau. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải, khuyên bảo nhưng không có kết quả mà ngày càng trầm trọng hơn nên anh chị đã sống ly thân từ tháng 02/2019 cho đến nay. Vì vậy chị Đào Thị D và anh Phan Thanh C đều yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2]. Về con chung: Chị Đào Thị D và anh Phan Thanh C xác nhận có 02 con chung là cháu Phan Nhật L, sinh ngày 26/10/2007 và cháu Đào Thị Ánh T, sinh ngày 01/12/2014, các cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường. Hai anh chị thỏa thuận để anh Phan Thanh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng

và giáo dục cháu Phan Nhật L cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Đào Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đào Thị Ánh T cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về lệ phí: Chị Đào Thị D và anh Phan Thanh C thỏa thuận để chị Đào Thị D chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị D và anh Phan Thanh C.

Về con chung:

Anh Phan Thanh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phan Nhật L, sinh ngày 26/10/2007 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Đào Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đào Thị Ánh T, sinh ngày 01/12/2014 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào.

Sau khi ly hôn chị Đào Thị D và anh Phan Thanh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí:

Chị Đào Thị D chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002780 ngày 15/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Chị Đào Thị D đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BT (2);
- Chi cục THADS huyện BT;
- UBND xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai;
- Đương sự (2);
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam

